TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 318/2023/HSST Ngày 20-11-2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Hảo
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Thúy Hảo
Ông Lê Văn Khoe

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Hiền – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Thanh T - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 315/2023/HSST ngày 17 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 323/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Ngô Thành P, sinh năm 1975 tại Bạc Liêu; giới tính: Nam; Nơi thường trú: Số A, khóm B, phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nơi ở: không xác định; Nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn B (chết) và bà Nguyễn Thị V (chết); vợ Thạch Ngọc G (đã ly hôn); có một con sinh năm 2006; Tiền sự: không.

Tiền án: Bản án số 251/2008/HSST ngày 05-09-2008 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị bắt ngày 27 tháng 07 năm 2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (bị cáo có mặt).

Bị hại: Anh Lê Đình N, sinh năm 1991 – Địa chỉ: Số A Đường C, phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 24-7-2023, Ngô Thành P đi bộ trên đường T thuộc phường G, thành phố V. Khi đến khu vực trước số nhà F T, phường G, thành phố V; P nhìn thấy trên vỉa hè đang dựng xe mô tô hiệu Dream biển số 72F2-9656 của anh Lê Đình N không có người trông coi. Phúc kiểm tra thì thấy chìa khóa xe vẫn còn cắm trên xe nên P nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô trên. P ngồi lên xe nổ máy rồi điều khiển xe bỏ đi.

Đến khoảng 22 giờ 00 phút ngày 26-07-2023, khi P đang điều khiển xe mô tô biển số 72F2-9656 di chuyển trên đường N, thuộc phường G, thành phố V thì bị lực lượng Công an phát hiện thu giữ vật chứng. Tại Cơ quan điều tra, Ngô Thành P đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Kết luận định giá tài sản số 127/KL-HĐĐG-TTHS ngày 05-09-2023 của Hội đồng định giá kết luận: Trị giá xe mô tô hiệu Dream màu xanh biển số 72F2-9656 là 4.500.000 đồng.

Bản cáo trạng số 299/CT-VKS ngày 12-10-2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố Ngô Thành P về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù giam.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố V và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình

tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo xác định vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 24-07-2023, tại khu vực trước số nhà F T, Phường H, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp xe mô tô biển số 72F2-9656 trị giá 4.500.000 đồng của bị hại.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và bị hại, phù hợp với kết quả định giá và các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra lại tại phiên tòa. Hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Nên cần xử phạt bị cáo mức án tương ứng với hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tiền án, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý, thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Bị hại xác định đã nhận lại xe mô tô hiệu Dream màu xanh biển số 72F2-9656, không yêu cầu gì thêm về phần trách nhiệm dân sự đối với bị cáo, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Ngô Thành P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt Ngô Thành P

01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27 tháng 07 năm 2023.

3. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Thanh Hảo

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND TP. Vũng Tàu;
- Công an TP. Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự TP. Vũng Tàu;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Vũng Tàu;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.